

TỤC LÀM NHÀ NHẢY CỦA NGƯỜI KHƠ MÚ Ở NGHỆ AN

TRẦN TẤT CHUNG

Nhà sàn là ngôi nhà truyền thống của người Khơ mú. Thông thường nhà của đồng bào nhỏ, làm bằng tranh tre và một số cột gỗ tự khai thác gần nơi ở. Vì nhà không lớn, cấu trúc đơn giản, với sự giúp đỡ của anh em bà con trong bản nên chỉ trong một ngày thôi nhà đã dựng xong.

Bên cạnh đó, trong quá trình điền dã khảo sát ở Nghệ An, chúng tôi đã sưu tầm được những tư liệu về phong tục và cách làm "nhà nhảy", tức là làm nhà to, có giết trâu ăn uống nhảy múa khá độc đáo để mừng nhà mới.

Khi tiến hành làm nhà lớn, gia chủ phải xem trong nhà có những thứ gì (trâu, lợn, gà, chó, thóc, gạo...). Sau đó, chủ nhà đến báo cho người đứng đầu dòng họ để nhờ cả họ và dân làng đến giúp đỡ. Tùy theo khả năng và điều kiện, bà con trong họ và trong làng phân công nhau giúp đỡ các việc như: đi lấy gỗ, lấy củi, lấy tranh, xay giã gạo,... với thái độ rất nhiệt tình. Đôi khi người ta đốt đuốc để đan tranh, chẻ lạt... cả đêm cho kịp thời gian đã qui định.

Khi làm nhà lớn phải chọn ngày, giờ cẩn thận. Trước khi dựng nhà người ta dành một ngày để tập kết tất cả nguyên vật liệu, đo và đào lỗ chôn cột. Đầu tiên, người ta dùng tre, nứa chôn làm giả cột và xà. Sau đó ngấm và chỉnh cho thẳng hàng, vuông góc rồi dỡ ra. Trong ngày khởi công này chủ nhà phải thịt lợn, mở rượu cần mời dân làng.

Mọi người cùng tụ tập ăn uống, vui chơi. Màn đêm xuống một số thanh niên phải thức để thực hiện một nhiệm vụ rất quan trọng. Khi chú gà trống vỗ cánh cất tiếng gáy đầu tiên, các chàng trai phải đồng loạt chôn 4 cột ở gian bếp kiêng. Đó là hai cột cái ở hai góc và hai cột phụ cách 60 cm.

Sau đó tiếp tục chôn ở các cột cái còn lại của các gian, đặt các dầm ngang, dọc, làm sàn, dựng vì kèo. Chú ý rằng chỉ có làm nhà lớn mới được đục lỗ, làm kèo, con sỏ, làm mộng. Đến ngày thứ hai gia chủ cũng phải làm thịt một con lợn. Đáng chú ý là, khi chộc tiết lợn xong, gia chủ kéo con lợn đi khắp sàn nhà rồi thả xuống đất tại gian *bác tư briêng* (gian kiêng). Sau đó, chủ nhà mở rượu cần mời dân làng. Ngày thứ ba, người ta tiến hành lợp nhà, làm vách. Ngoài việc thịt một con lợn, mở rượu cần gia chủ còn phải thịt một con chó. Sau khi chộc tiết xong phải kéo con chó đi

đọc nhà, lấy máu của nó bôi vào 4 chân cột đầu tiên (làm vía cho cột). Rồi lần lượt bôi vào các chân cột khác (với hàm ý cho quân lính âm binh ăn)... Sau đó người ta làm thịt chó, thịt lợn ở dưới gầm sàn. Gan chó và xôi được dành một phần nhỏ để làm vía cho các cột ăn. Thịt chó thì đàn bà và trẻ con ăn. Đàn ông tuy không cấm nhưng ít ăn vì còn phải lo cúng lễ, ăn thịt chó thường bị coi là uestạp. Xôi và thịt lợn cũng đem chấmvào các cột. Sau khi đã cho các cột "ăn", làm vía cho sàn nhà xong thì gia chủ cùng bà con dân bản cùng ăn uống vui vẻ dưới gầm sàn.

Tối đến, theo giờ tốt đã được chọn người ta tổ chức lễ lên nhà mới. Nghi lễ rất vui, độc đáo. Tại gian khách một ông già vui tính có tài đối đáp và mấy thanh niên chờ sẵn. Các thành viên trong gia đình mặc quần áo đẹp, sắp hàng lần lượt đi lên nhà. Đi đầu là ông chủ nhà, bà chủ, con cả,... và cuối cùng là con út, các cháu. Ông chủ vai khoác chiếc chài, tay cầm một quả bí xanh. Lên đến sàn, ông chủ hỏi lớn: "Nhà này rất tốt làm ăn phát đạt, con cháu đầy đàn, nuôi lợn lợn béo, nuôi gà gà to, thóc lúa đầy nhà...". Ông chủ nhà ném quả bí vào phía trong nhà, các chàng thanh niên nhảy vào dẫm cho vỡ vụn ra. Ông chủ quăng chài vờ thu lấy (với ý nghĩa là thu cá tôm, của cải...) rồi đem vào gian cuối (gian có bếp thờ cúng). Tại đây gia chủ làm lễ cúng với sự trợ giúp của dân bản. Người ta chọn một con gà trống, xẻ mổ, lấy tiết bôi lên bàn thờ, lấy một ít thịt, cơm, một quả trứng luộc bỏ lên bàn thờ cúng bà chị, bà cô. Những người này được "ăn cơm nếp cấm", còn thân thánh, ông bà tổ tiên, ông cậu thì "ăn cơm trắng". Sau đó dân bản lần lượt vào chúc mừng gia chủ. Ai làm gì thì ông bà nhận và khấn, báo cụ thể để thánh thần, tổ tiên chứng giám. Họ cứ phải túc trực như vậy có thể đến hết cả đêm, cho đến khi anh em, bà con đến mừng hết mới thôi. Đồng thời với lễ cúng đó, ở các gian ngoài mọi người cũng uống rượu, nhảy múa, hát mừng. Chàng rể của gia chủ phải cõng trên lưng một vò rượu cần, đi vòng quanh nhà mời bà con uống và múa hát. Người ta chọn ra 4 chàng trai đóng giả nữ, mặc quần áo nữ để làm lễ *goóc búc*. Họ cùng với cả đoàn người nhảy múa quanh sàn. Các cụ già ngồi xếp thành một hàng chắn đường, Đoàn người nhảy múa đi đến nơi phải dừng lại. Họ ngồi xuống và cất lời hát xin mở đường. Hát đúng nội dung thì mới mở đường, đoàn người mới tiếp tục được nhảy múa. Nội dung bài hát đại ý nói lên đường đời nhiều khó khăn, cầu mong được sự che chở, chỉ bảo cho để làm ăn phát đạt, gặp nhiều may mắn. Các cụ tượng trưng cho thân thánh vui lòng mở đường, chỉ bảo cho con cháu tiến lên. Theo phong tục, 4 chàng trai đóng giả nữ phải nhảy múa hai ngày đêm. Vì thế cuộc vui này là một trong những nỗi lo lắng của chủ nhà, nó không chỉ mỏi mệt, căng thẳng mà còn tốn kém cho cả khách và gia chủ. Tục lệ quy định được uống rượu, hát múa thoải mái nhưng cấm không được uống say, làm điều xấu. Nếu ai vi phạm sẽ bị phạt. Ngày thứ 5 là ngày giết trâu mừng nhà mới. Trâu được buộc ở chân cột phụ của gian bếp kiêng, phía đối

diện với bếp. Một người vác rìu đến nhà hỏi chủ nhà: " Ông chủ ơi tôi làm thịt con trâu này nhé?". Sau khi hỏi nhiều lần, chủ nhà mới hỏi lại: " Ông giết trâu để làm gì?". " À tôi giết trâu để cho con rắn không leo lên nhà, kho lúa không bị sứt, mọi người được an toàn, máu không bị chảy". Sau đó ông ta lấy rìu (hoặc chiếc vọt) cùng với các thành viên trong gia đình cầm chày, cầm gậy đi quanh con trâu ba vòng. Họ lấy gậy đẩy con trâu ra phía ngoài, chủ nhà vọt lấy, mọi người cùng hô: đói nghèo, rũi ro, bệnh tật hãy đi ra hết. Sau đó người ta lại dùng gậy bẫy con trâu vào và cùng hô to: no ấm, cửa cải, may mắn hãy vào nhà, rồi gia chủ lên nhà cúng báo với tổ tiên. Dân làng ở bên dưới làm thịt trâu. Khi thịt chín người ta đưa vào gian đầu nhà (đối diện với gian có bếp kiềng). Trong khi nấu nướng, không ai được phép ăn trước.

Người ta đưa một mâm xôi có tim, gan, thịt chín vào gian kiềng để cúng. Cúng xong mỗi thành viên trong gia đình ăn một miếng. Sau đó họ lần lượt đưa cúng ở các bàn thờ nhỏ ở phía trên cửa của các gian rồi xuống sàn đi ra ngoài nhà cúng tiếp ở vách trước của gian bếp kiềng. Khi cúng xong, mọi người mới được ăn, uống, nháy múa hết đêm.

Ngày hôm sau, người ta tiếp tục cúng theo trình tự như vậy. Ở gian sát với bếp kiềng đặt một vò rượu, xung quanh trải lá và bày thịt lên. Bà con anh em quây quần uống rượu cần, ăn thịt. Mọi người đều cầu khẩn trời phù hộ cho gia chủ. Khi ăn hết thịt, khách khứa còn gọi gia chủ phải đem xương, da để mời. Họ thay mặt thần thánh để đến hỏi. Hai bên chủ khách đối đáp rất vui. Chủ nhà càng chiêu đãi nhiều thì phúc đức may mắn càng lớn, thần thánh càng phù hộ cho nhiều hơn. Ngay sau đó người ta mang đầu trâu ra sàn, ngựa lên trời để khoe con trâu to với trời đất thánh thần. Tiếp đến họ lấy thịt đầu chế biến món ăn, làm cơm mời các cụ già cùng ăn. Cặp sừng và xương đem vào gian kiềng. Người ta có thể treo cặp sừng ở phía trong hoặc ngoài vách của gian kiềng này tùy theo từng chủ họ hoặc từng dòng họ.

Tiếp đến là thủ tục đi gọi vía của các thành viên trong gia đình về nhà mới. Ông chủ nhà ngồi chờ ở nhà, còn vợ và các con, cháu vác cây mía, gốc chuối, quàng khăn đỏ đi toả ra các phía gọi vía về. Đi hết một vòng họ quay về nhà. Ông chủ nhà hỏi: " Vía con cháu về hết chưa? " rồi đánh ba tiếng chiêng. Sau ba vòng như vậy, đoàn người trở về nhà, ông chủ buộc chỉ vào cổ tay cho mọi người, bà chủ buộc chỉ cho ông chủ và làm cơm rượu mời bà con dân bản đến ăn.

Bảy ngày sau đó là đến nghi lễ (*thập chờ ang*) rước nhà. Người ta đi vào rừng kiếm hoa chuối đem về nấu với xương trâu (sau khi ăn thịt còn xương gác trên bếp). Khách khứa đến uống rượu mừng, ăn cơm với canh hoa chuối nấu xương.

Sau 21 ngày gia chủ lại phải mổ lợn, làm cỗ mời dân bản tới uống rượu, nhảy múa ở nhà ngoài (không được vào gian bếp kiêng).

Một năm sau chủ nhà làm thịt 4 con gà, sấm 4 vò rượu để cúng. Mục đích là cúng khấn tổ tiên, ông bà về ăn mừng cho con cháu đã làm được nhà mới. Khi sắp tria lúa mới, lúc có rau, bầu đầu mùa cũng phải cúng tổ tiên.

Những nghi lễ này phải làm đầy đủ trong ba năm đầu. Mỗi lần cúng lễ đều mời các cụ già đến ăn cỗ uống rượu. Các dòng họ Khơ Mú đều có các nghi lễ gần giống nhau trong quá trình làm và ăn mừng nhà mới. Duy có dòng họ Lữ (họ hổ) có thêm một nghi lễ khác là khi giết trâu người ta dùng một chiếc rổ to úp một người con trai nào đó giả làm con hổ để canh giữ thịt. Ai đến gần chỗ để thịt người này gầm gừ như hổ để dọa nạt, xua đuổi, (trừ lúc ăn). Làm nhà mới là một quá trình rất dài, với nhiều nghi lễ phức tạp, làm cho gia chủ rất tốn kém và vất vả. Do đó, khác với nhiều dân tộc là vui mừng khi làm nhà mới thì đối với đồng bào Khơ Mú việc làm nhà mới là nỗi lo lắng triền miên. Do ảnh hưởng của các lệ tục nặng nề mà đa số họ "bắt buộc phải làm to", chứ ít khi do hoàn cảnh kinh tế cho phép. Mặc dù có sự giúp đỡ rất lớn của anh em, dòng họ và bà con dân bản song những tốn kém về vật chất cho cúng lễ, ăn uống là một gánh nặng, một món nợ chồng chất kéo dài đối với các thế hệ trong gia đình. Ngày nay đa số đồng bào đều hiểu rõ điều đó và đang xoá bỏ những điều được coi là tục lệ lạc hậu.

